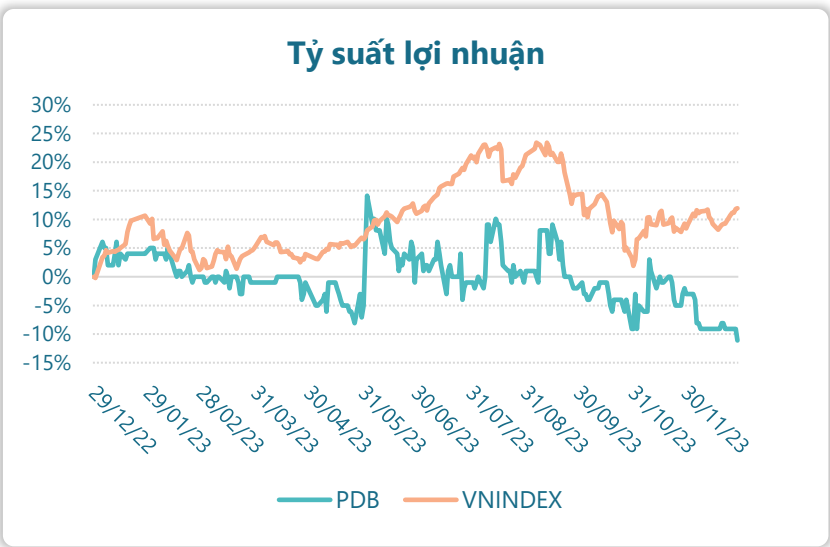
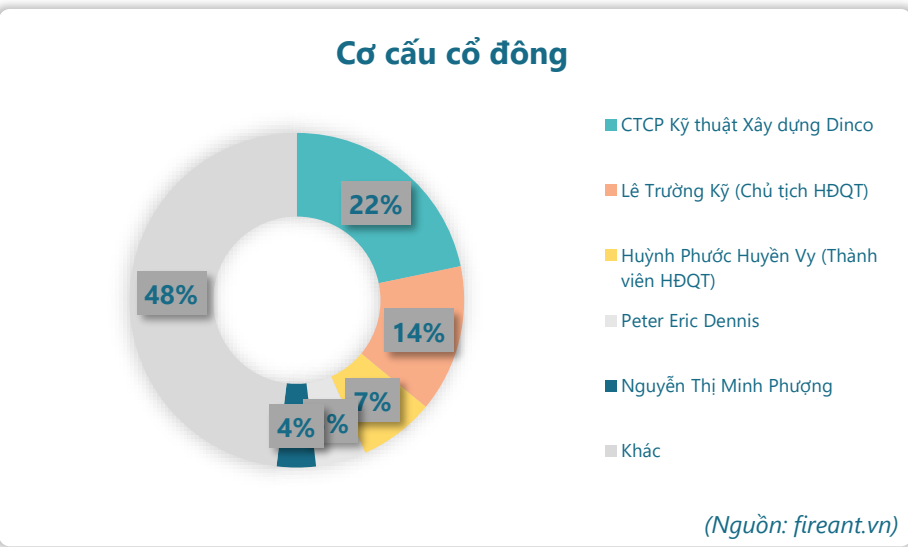
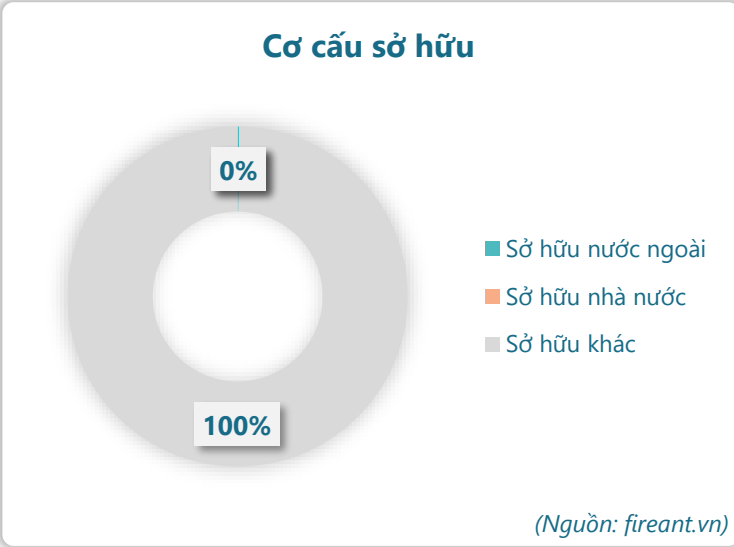
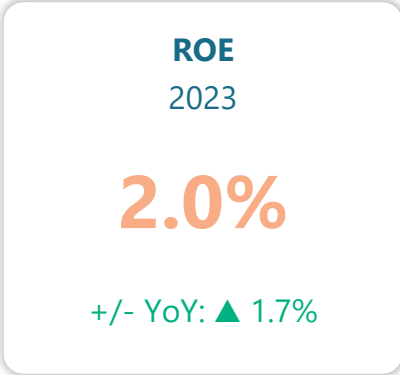
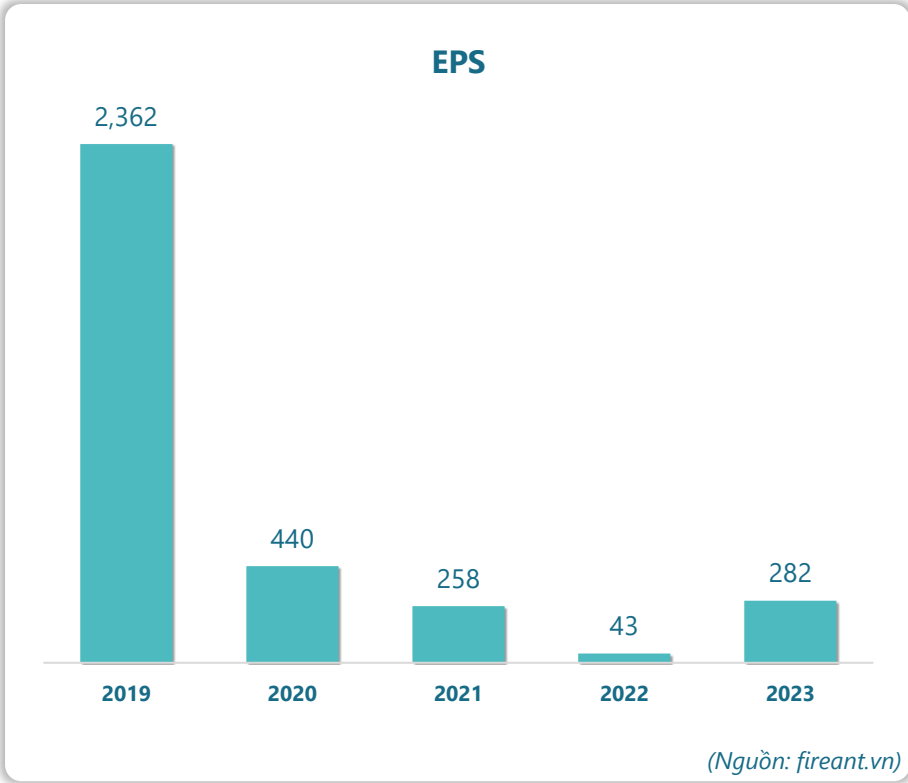
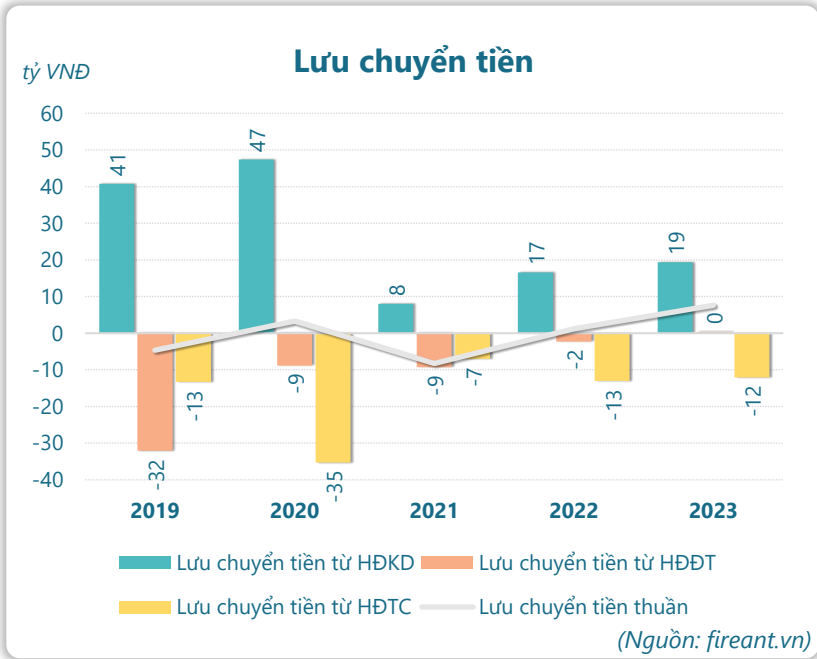
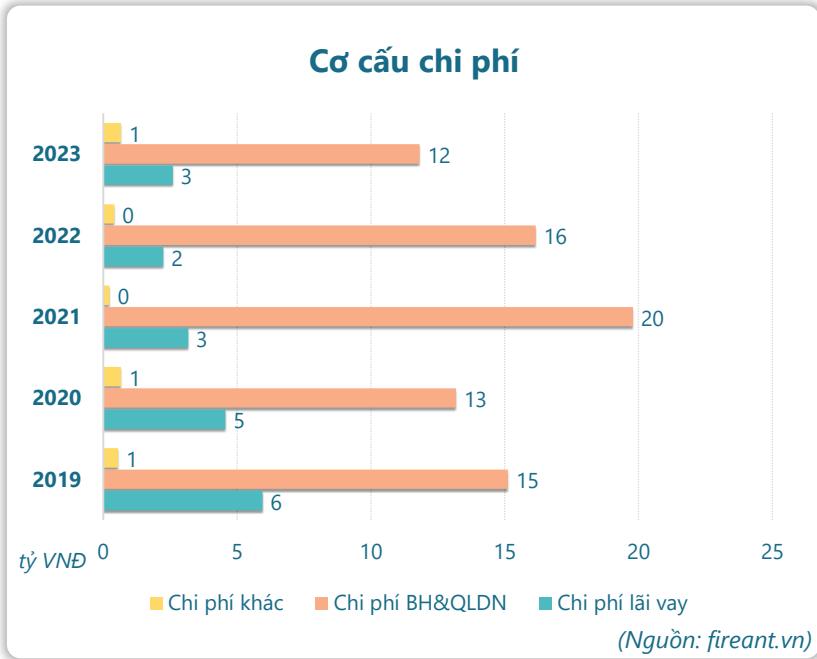
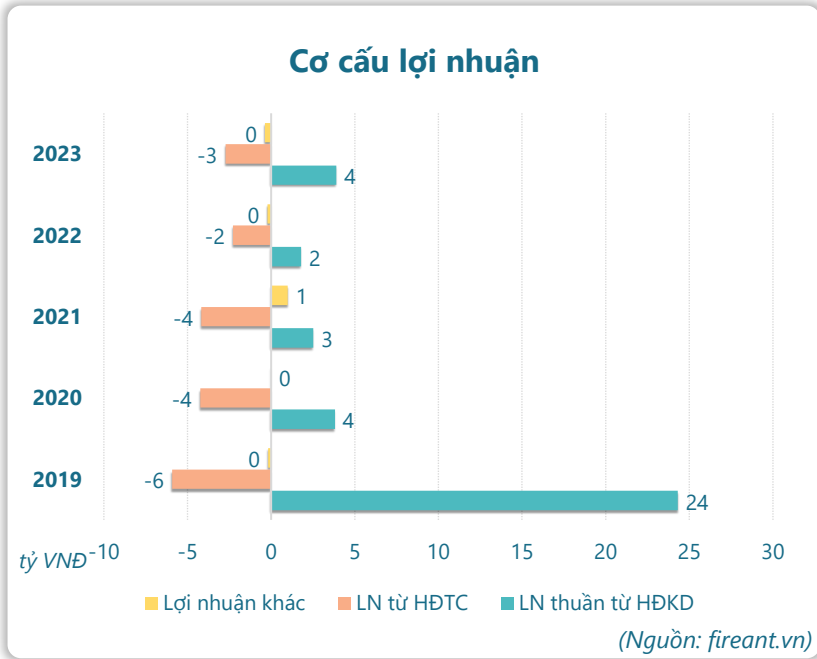
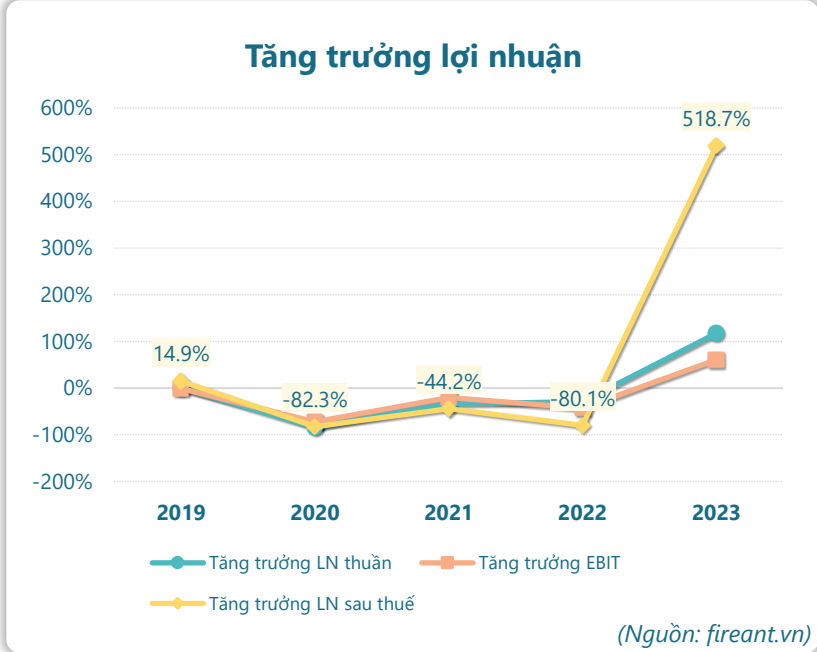
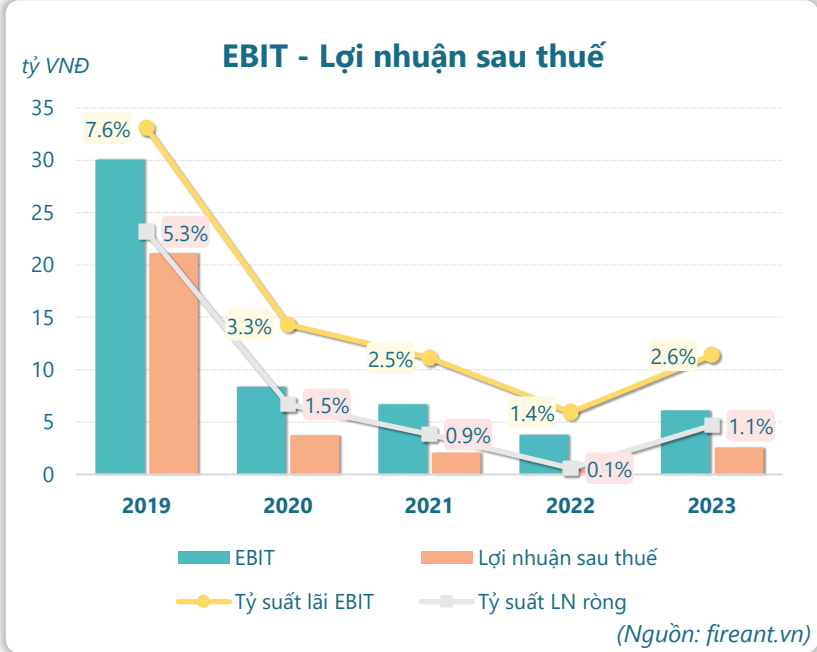
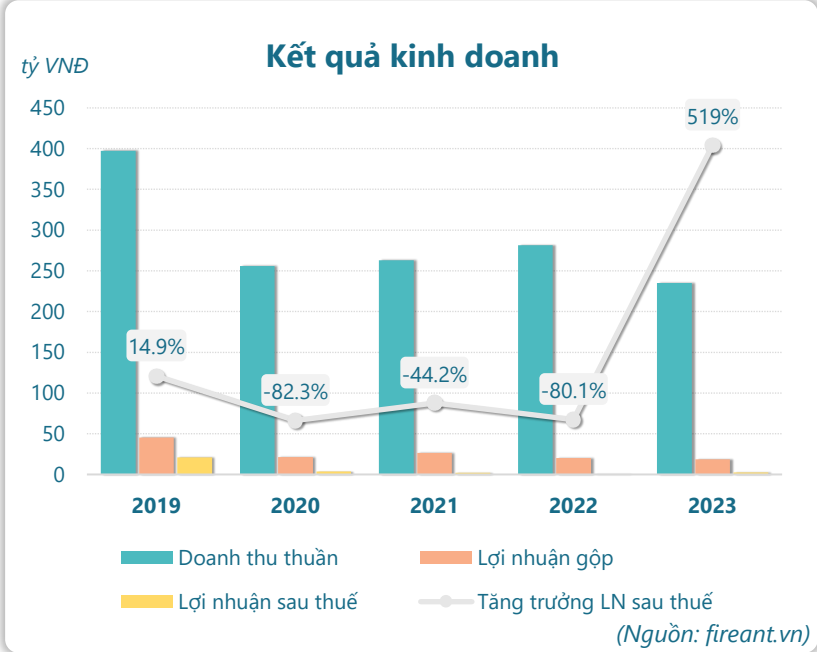


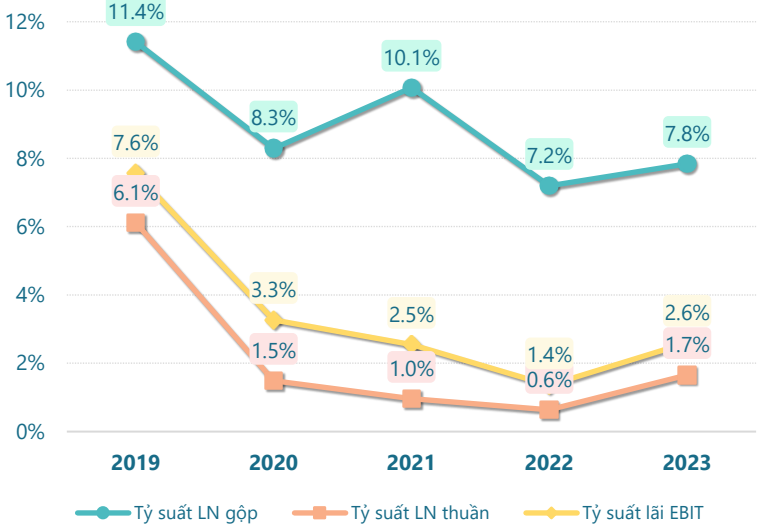
Ngày	8,800 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-8.3%	-7.4%	-12.9%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	8,800 - 11,300
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	78
Số lượng CPLH (CP)	8,909,981
KLGD BQ 20 phiên (CP)	4,970
Sở hữu nước ngoài	0.1%
Beta	0.38
EPS	282
P/E	31.2



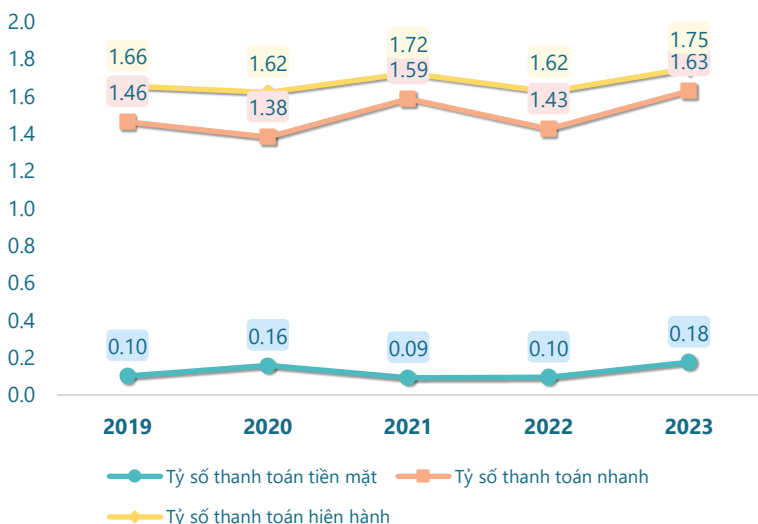


Tỷ suất lợi nhuận



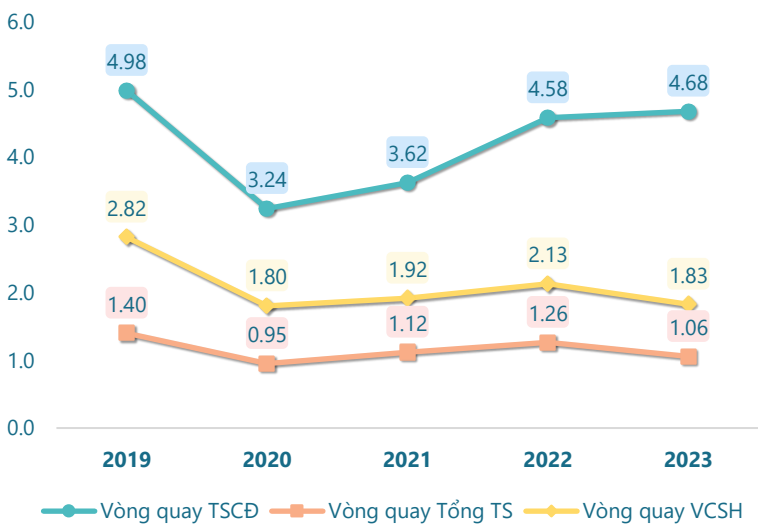
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



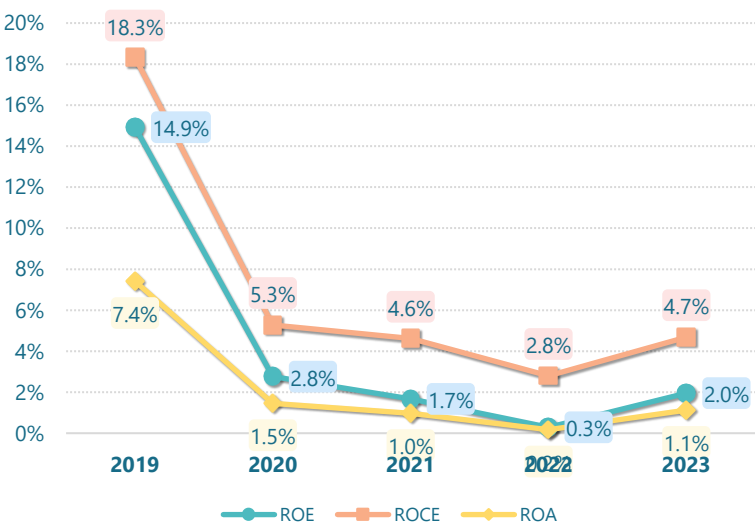
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



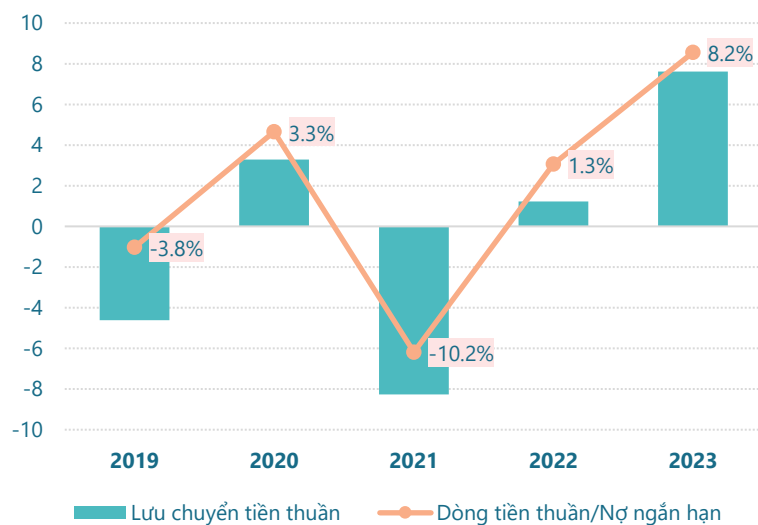
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



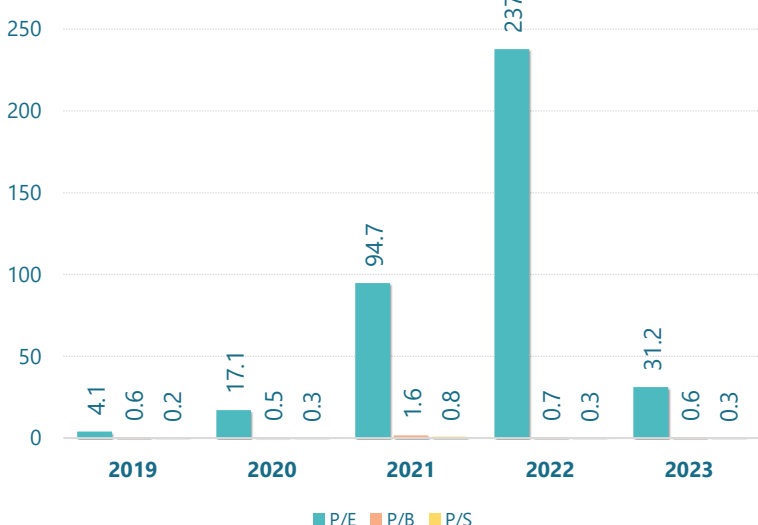
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)